TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN BÌNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2017/HSST
Ngày : 09/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Lương

2/ Bà Phạm Thị Phước

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiên

Cán bộ Tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên tòa:

Bà Đỗ Thị Chung Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 90/2017/HSST ngày 03 tháng 5 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Võ Khải H; giới tính: nam; sinh năm: 1982 tại Tp. Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; trú quán: Phường A, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Võ Kỳ N (chết) và bà: Phạm Thị K, sinh năm 1945; vợ: Nguyễn Ngọc Kiều D, sinh năm 1987; con: 01 người, sinh năm 2007; tiền án: Bản án số 375/2009/HSST ngày 24/12/2009 Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", Bản án số 96/2012/HSST ngày 10/4/2012 Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh 04 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/10/2015; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 19/5/2016.

2. Họ và tên: Phùng Hoàng P; giới tính: nam; sinh năm: 1986 tại Tp. Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; trú quán: Phường C, quận D, Tp. Hồ Chí Minh; chỗ ở: 379/6A Tân Hòa Đông, phường E, quận F, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 10/12; con ông: Phùng Văn C (chết) và bà: Phạm Thị P, sinh năm 1967; vợ: Võ Thị Mộng T, sinh năm 1982; con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2010; nhân thân: Bản án số 547/HSST ngày 15/4/2004 Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", Bản án số 620/2006/HSST ngày 16/5/2006 Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản"; tiền án: Bản án số 231/2012/HSST ngày 30/8/2012 Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí

Minh xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/6/2015; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 18/5/2016.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Võ Thanh H, sinh năm 1972, địa chỉ: Phường A, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Võ Khải Hoàng: Ông Nguyễn Quốc T - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Tp. Hồ Chí Minh - Cộng tác viên của Trung tâm Tư vấn pháp luật Hội Luật gia Tp. Hồ Chí Minh; có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Võ Khải H, Phùng Hoàng P bị Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/5/2016, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Tân Bình phát hiện đối tượng Phùng Hoàng P chạy xe máy biển số 51K3-7617 trước quán cà phê HD số XX đường N, Phường K, quận D có dấu hiệu khả nghi nên kiểm tra phát hiện P đang cất giấu ma túy trong người để sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Nguồn ma túy là do P mua của Võ Khải H ngụ tại: Phường A, Quận B với giá 600.000 đồng nhưng chưa trả tiền. Ban đầu, P khai mua ma túy về bán lại cho nửa cho một người bạn tên K (quen qua một người bạn tên C) ở Phường K, quận D, một nửa để sử dụng, chưa kịp bán thì bị bắt như nêu trên. Tuy nhiên, sau đó P tự khai là mua ma túy về sử dụng, không bán cho ai.

Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với Võ Khải H thì H khai nhận bản thân nghiện ma túy. Nguồn ma túy mà H bán cho P là do H mua của một đối tượng tên Bé Năm (không rõ nhân thân, lai lịch) cách ngày bị bắt khoảng 02 đến 03 ngày ở quận F với giá 10.000.000 đồng về để sử dụng và ai hỏi mua thì bán. H đã chia ma túy thành 19 gói nylon. Trưa ngày 18/5/2016 có P là bạn tù trước đây đến nhà hỏi mua ma túy nên H bán cho P 01 gói ma túy với giá 600.000 đồng nhưng P chưa trả tiền. Đây là lần đầu tiên H bán ma túy cho P thì bị bắt.

Vật chứng thu giữ của P:

- Thu trong túi quần jeans xanh phía sau bên trái P đang mặc có 01 gói nylon kích thước 3x6cm, bên trong chứa chất tinh thể không màu nặng 9,8530 gam, bên ngoài gói bằng giấy vệ sinh màu trắng. Qua giám định tại phòng PC54 thì kết quả là Methamphetamine.

- 02 điện thoại di động (01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen). P khai điện thoại Nokia dùng để liên lạc với K và H.

- 50.000 đồng là tiền cá nhân của P.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda biển số 51K3-7617. P khai xe của bà nội tên Huỳnh Thị E cho tiền mua để làm phương tiện đi lại. Qua xác minh, chiếc xe có chủ sở hữu là Trương Thị Mai D, ngụ: phường T, quận H, Tp. Hồ Chí Minh. Tiến hành xác minh tại địa chỉ trên không có ai tên Trương Thị Mai D.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét chỗ ở của P ở địa chỉ phường E, quận F. Kết quả không phát hiện thu giữ gì.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét chỗ ở của H ở địa chỉ Phường A, Quận B.

Vật chứng thu giữ :

- Thu trên đầu tủ quần áo có 01 túi vải hình bầu dục kích thước 20 cm có nắp khóa bằng dây kéo, túi vải màu nâu xám có in nhiều hình chữ G, bên trong đựng: 03 gói nylon kích thước khoảng 5cmx10cm bên trong có chứa chất tinh thể không màu, 08 gói nylon kích thước khoảng 3cmx4cm bên trong chứa chất tinh thể không màu, 07 gói nylon bên trong chứa chất tinh thể không màu. Tất cả số ma túy trên có trọng lượng 84,1234 gam. Qua xác minh tại Phòng PC54 thì kết quả là Methamphetamine.

- 01 cân điện tử, 10 gói nylon không chứa gì, 01 quẹt gas, 04 ống xúc bằng nhựa. Đây là các dụng cụ H dùng phân chia ma túy.

- Thu 04 điện thoại di động các loại hiệu Iphone 5S màu gold, Iphone 6 plus màu xám, Sony màu đen và Nokia màu đen. H khai mượn điện thoại Iphone 5S và Iphone 6 của chị ruột tên Võ Thanh H; còn 02 điện thoại Sony và Nokia là của cá nhân, không liên quan đến việc mua bán ma túy.

- Thu trên bàn 01 bình hút bằng thủy tinh có gắn ống hút nhựa và nỏ thủy tinh, 05 nỏ thủy tinh đã qua sử dụng và 01 bình gas. H khai đây là các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda SH màu đỏ biển số 59K1-902.72 H khai nhận đây là tài sản của chị ruột tên Võ Thanh H, sinh năm 1972, ngụ: Phường A, Quận B. Tiến hành xác minh chủ sở hữu của chiếc xe gắn máy hiệu Honda SH biển số 59K1-902.72 là bà Võ Huỳnh Y, sinh năm 1962, ngụ: Phường Đ, Quận K. Hiện nay, bà Y đã bán nhà đi khỏi địa phương từ năm 1995 đến nay. Bà Y đã bán chiếc xe gắn máy trên cho chị H vào ngày 14/12/2015 có công chứng nhưng chưa sang tên. Do chị H không liên quan đến việc mua bán ma túy của H nên cơ quan điều tra đã tiến hành trả chiếc xe trên cho chị H.

- 14.300.000 đồng là tiền chị H đưa cho H để đi mua inox nên Cơ quan điều tra đã tiến hành trả số tiền trên cho chị H.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 27 tháng 02 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Võ Khải H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm m, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự; bị cáo Phùng Hoàng P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự và hình phạt Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đề nghị xử phạt bị cáo P từ 04 năm đến 05 năm tù, bị cáo H từ 09 năm đến 10 năm tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Võ Khải H: bị cáo H bị truy tố theo điểm m, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là phù hợp nên đồng ý với cáo trạng truy tố bị cáo, chỉ nêu ra các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội của mình vì đã ăn năn hối cải hành vi của mình gây ra, cha và mẹ của bị cáo đều có công với cách mạng, được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến; vì vậy xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nêu ra là quá nặng, nên đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, luật sư, lời khai của các bị cáo

XÉT THẤY:

Tại phiên toà hôm nay, cá bị cáo Võ Khải H, Phùng Hoàng P đã thừa nhận hành vi phạm tội và đồng ý như bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Phùng Hoàng P đã có hành vi cất giấu 9,8530 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng, đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự; bị cáo Võ Khải H đã có hành vi bán 9,8530 gam ma túy loại Methamphetamine cho bị cáo Phùng Hoàng P và cất giấu 84,1234 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích bán kiếm lời, đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thuộc trường hợp "Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ hai mươi gam đến dưới một trăm gam", bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, lần phạm tội này của bị cáo được xác định là "Tái phạm nguy hiểm", là những tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm m, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Theo cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 27 tháng 02 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình thì bị cáo Phùng Hoàng P bị truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, tương ứng với khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy khung hình phạt được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi hơn cho bị cáo P, do đó thống nhất áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 nhằm có lợi cho bị cáo P.

Hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là rất nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó không chỉ là xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, tạo điều kiện làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên, mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm. Bản thân các bị cáo đã thành niên, cũng sử dụng ma túy, đủ khả năng nhận thức được tác hại của việc mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy là gieo rắc hiểm họa cho cộng đồng, vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị

rất nghiêm khắc, nhưng chỉ vì động cơ tham lam, hám lợi mà các bị cáo đã bất chấp tất cả, chứng tỏ các bị cáo có thái độ coi thường pháp luật. Bị cáo P đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, lần phạm tội này của bị cáo được xác định là "Tái phạm", là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; riêng bị cáo H có cha và mẹ là người có công với cách mạng, cha được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất, mẹ được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo H theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hội đồng xét xử xét thấy phần tranh luận bào chữa và đề nghị của luật sư nêu ra là có cơ sở nên chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự, các cáo còn có thể bị phạt một khoản tiền bổ sung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đang bị tạm giam, khó có khả năng thi hành nên miễn cho các bị cáo.

Về tang vật vụ án:

- 02 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn ghi số 1092/16 (tang vật ma túy còn lại sau giám định) là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen thu giữ của bị cáo P. Bị cáo khai dùng các điện thoại trên vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 50.000 đồng thu giữ của bị cáo P. Bị cáo khai đây là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda biển số 51K3-7617 thu giữ của bị cáo P. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe trên có nguồn gốc không rõ ràng, cần giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo trong một thời gian nhất định, quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì lập thủ tục sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu gold, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu xám, 01 điện thoại di động hiệu Sony màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu giữ của bị cáo H. Đối với điện thoại hiệu Iphone 5S và Iphone 6 plus bị cáo khai mượn của chị ruột tên Võ Thanh H dùng để liên lạc với gia đình, phù hợp với lời khai của chị H, tại phiên tòa chị H có yêu cầu được nhận lại 02 điện thoại trên, hội đồng xét xử xét thấy 02 điện thoại di động Iphone 5S và 6 plus là tài sản hợp pháp của chị H nên cần trả lại cho chị H. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Sony màu đen, bị cáo chỉ dùng vào việc liên lạc

gia đình, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo; chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 cân điện tử, 10 gói nylon không chứa gì, 01 quẹt gas, 04 ống xúc bằng nhựa, 01 bình hút bằng thủy tinh có gắn ống hút nhựa và nỏ thủy tinh, 05 nỏ thủy tinh đã qua sử dụng và 01 bình gas là những vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ nêu trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Võ Khải H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Phùng Hoàng P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm m, p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo: Võ Khải H 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2016.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo: Phùng Hoàng P 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 18/5/2016

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho các bị cáo.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, b, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số imeil: 352448/05/291351/9; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen, số imeil 1: 866892026209018, số imeil 2: 866892026209000 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số imeil: 359589/05/739852/0.

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn ghi số 1092/16 (tang vật ma túy còn lại sau giám định), 01 cân điện tử có chữ AND (pocket Scale), 10 gói nylon không chứa gì, 01 quẹt gas, 04 ống xúc bằng nhựa, 01 bình hút bằng thủy tinh có gắn ống hút nhựa và nỏ thủy tinh, 05 nỏ thủy tinh đã qua sử dụng và 01 bình gas.

Trả lại cho bị cáo Võ Khải H: 01 điện thoại di động hiệu Sony màu đen (01 gói niêm phong có chữ ký của Võ Khải H);

Trả lại cho bị cáo Phùng Hoàng P số tiền 50.000 (năm mươi ngàn) đồng.

Trả lại cho chị Võ Thanh H: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu gold, số imeil: 013718001252412 (01 gói niêm phong có chữ ký của Võ Khải H); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu xám, số imeil: 354388064761548 (01 gói niêm phong có chữ ký của Võ Khải H).

Giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe gắn máy hiệu Honda biển số 51K3-7617, số khung: RLHHCO-9076Y099486, số máy: HC09E-6099499 trong thời gian 01 năm, quá thời hạn trên không có ai đến nhận thì lập thủ tục sung quỹ Nhà nước.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 162/PNK ngày 08/6/2016 và 43/PNK ngày 13/01/2017 của Công an quận Tân Bình).

Áp dụng Điều 99 của Bộ Luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Đức Thụ